

**VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN
TỐI CAO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **4650** /VKSTC-VP
V/v ban hành Hệ thống
mẫu sổ nghiệp vụ trong ngành
Kiểm sát nhân dân

Hà Nội, ngày 08 tháng 10 năm 2020

Kính gửi:

- Cục trưởng Cục 1 VKSND tối cao;
- Viện trưởng VKSND cấp cao 1, 2, 3;
- Viện trưởng VKSND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Ngày 07/10/2020, Viện trưởng VKSND tối cao ký Quyết định số 359/QĐ-VKSTC về việc “Ban hành Hệ thống mẫu sổ nghiệp vụ trong ngành Kiểm sát nhân dân”, thay thế Quyết định số 39/QĐ-VKSTC ngày 29/01/2019 của Viện trưởng VKSND tối cao về việc “Ban hành mẫu sổ nghiệp vụ trong ngành Kiểm sát nhân dân”; VKSND tối cao gửi file mềm Hệ thống mẫu sổ nghiệp vụ tại hộp thư điện tử công vụ của các đơn vị để tải về, chủ động in, sử dụng thống nhất trong Ngành.

VKSND tối cao thông báo để các đơn vị biết, thực hiện./. *Luul*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Nguyễn Hải Trâm, PVT (để báo cáo);
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu: VT, VP.

**TL. VIỆN TRƯỞNG
CHÁNH VĂN PHÒNG**



Nguyễn Tiến Long

Số: **359** /QĐ-VKSTC

Hà Nội, ngày **07** tháng **10** năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Hệ thống mẫu sổ nghiệp vụ
trong ngành Kiểm sát nhân dân

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO

Căn cứ Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;

Căn cứ Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Luật tố tụng hành chính năm 2015;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Thống kê tội phạm và Công nghệ thông tin,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là Hệ thống mẫu sổ nghiệp vụ trong ngành Kiểm sát nhân dân, gồm 66 mẫu sổ (có phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 39/QĐ-VKSTC ngày 29/01/2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về việc ban hành mẫu sổ nghiệp vụ trong ngành Kiểm sát nhân dân.

Điều 3. Thủ trưởng đơn vị thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện, Viện trưởng Viện kiểm sát quân sự các cấp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo VKSND tối cao;
- Lưu: VT, C2.



VIỆN TRƯỞNG

Lê Minh Trí

PHỤ LỤC
HỆ THỐNG MẪU SỔ NGHIỆP VỤ TRONG NGÀNH KIỂM SÁT NHÂN DÂN
(Ban hành kèm theo Quyết định số 359 /QĐ-VKSTC, ngày 07/ 10 /2020
của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao)

STT	HỆ THỐNG MẪU SỔ, TÊN SỔ
I. MẪU SỔ KIỂM SÁT GIẢI QUYẾT TỐ GIÁC, TIN BÁO VỀ TỘI PHẠM..., ĐIỀU TRA VÀ TRUY TỐ	
1	Sổ đăng ký lệnh, quyết định, văn bản về người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng trong giai đoạn giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm..., điều tra và truy tố (Mẫu sổ 01)
2	Sổ đăng ký lệnh, quyết định, yêu cầu trong giai đoạn điều tra (Mẫu sổ 02)
3	Sổ tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố (Mẫu sổ 03)
4	Sổ THQCT, kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố (Mẫu sổ 04)
5	Sổ kiểm sát việc khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, phương tiện (Mẫu sổ 05)
6	Sổ đăng ký lệnh, quyết định, văn bản về biện pháp ngăn chặn, biện pháp cưỡng chế (Mẫu sổ 06)
7	Sổ THQCT và KSĐT vụ án hình sự (Mẫu sổ 07)
8	Sổ quản lý án hình sự tạm đình chỉ (Mẫu sổ 08)
9	Sổ quản lý án hình sự đình chỉ (Mẫu sổ 09)
10	Sổ quản lý án hình sự trả hồ sơ ĐTBS (Mẫu sổ 10)
11	Sổ quản lý việc áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt và thủ tục đặc biệt (Mẫu sổ 11)
12	Sổ đăng ký lệnh, quyết định, văn bản trong giai đoạn truy tố (Mẫu sổ 12)
13	Sổ giao nhận hồ sơ vụ án hình sự (Mẫu sổ 13)
II. MẪU SỔ XÉT XỬ HÌNH SỰ VÀ BỒI THƯỜNG TRONG TỐ TỤNG HÌNH SỰ CỦA NGÀNH KIỂM SÁT NHÂN DÂN	
14	Sổ THQCT và KSXX sơ thẩm các vụ án hình sự (Mẫu sổ 14)
15	Sổ THQCT và KSXX phúc thẩm các vụ án hình sự (Mẫu sổ 15)



16	Sổ THQCT và KSXX giám đốc thẩm, tái thẩm các vụ án hình sự (Mẫu số 16)
17	Sổ quản lý thủ tục xem xét lại QĐ của HĐTP Tòa án ND tối cao (Mẫu số 17)
18	Sổ quản lý người bị Tòa án tuyên phạt tử hình (Mẫu số 18)
19	Sổ tiếp nhận đơn yêu cầu bồi thường trong tố tụng hình sự (Mẫu số 19)
20	Sổ quản lý việc bồi thường trong tố tụng hình sự thuộc trách nhiệm của ngành Kiểm sát nhân dân (Mẫu số 20)
III. MẪU SỐ VỀ TẠM GIỮ, TẠM GIAM	
21	Sổ kiểm sát việc thi hành tạm giữ (Mẫu số 21)
22	Sổ kiểm sát việc thi hành tạm giam (Mẫu số 22)
23	Sổ theo dõi việc ra quyết định thi hành án của Tòa án (Mẫu số 23)
24	Sổ kiểm sát việc giam, giữ người bị kết án tử hình (Mẫu số 24)
IV. MẪU SỐ VỀ THI HÀNH ÁN HÌNH SỰ VÀ QUẢN LÝ BỊ CAN, BỊ HẠI LÀ NGƯỜI CHƯA THÀNH NIÊN	
25	Sổ kiểm sát thi hành án phạt tù (Mẫu số 25)
26	Sổ kiểm sát thi hành án treo, án phạt cải tạo không giam giữ, trục xuất và cảnh cáo (Mẫu số 26)
27	Sổ kiểm sát việc thi hành án đối với pháp nhân thương mại (Mẫu số 27)
28	Sổ kiểm sát thi hành hình phạt bổ sung (Mẫu số 28)
29	Sổ kiểm sát hoãn, tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù (Mẫu số 29)
30	Sổ kiểm sát việc thi hành quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện (Mẫu số 30)
31	Sổ kiểm sát thi hành các biện pháp tư pháp (Mẫu số 31)
32	Sổ quản lý bị can, bị hại là người chưa thành niên (Mẫu số 32)
V. MẪU SỐ VỀ TƯƠNG TRỢ TƯ PHÁP VỀ HÌNH SỰ	
33	Sổ thụ lý hồ sơ tương trợ tư pháp về hình sự của Việt Nam (Mẫu số 33)
34	Sổ thụ lý hồ sơ tương trợ tư pháp về hình sự của nước ngoài (Mẫu số 34)
35	Sổ giải quyết tương trợ tư pháp về hình sự của Việt Nam (Mẫu số 35)
36	Sổ giải quyết tương trợ tư pháp về hình sự của nước ngoài (Mẫu số 36)

VI. MẪU SỔ VỀ ÁN DÂN SỰ, HÔN NHÂN GIA ĐÌNH, KINH DOANH THƯƠNG MẠI, LAO ĐỘNG VÀ HÀNH CHÍNH

37	Sổ kiểm sát giải quyết các vụ, việc dân sự theo thủ tục sơ thẩm (Mẫu số 37)
38	Sổ kiểm sát giải quyết các vụ, việc dân sự theo thủ tục phúc thẩm (Mẫu số 38)
39	Sổ kiểm sát giải quyết các vụ, việc dân sự theo thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm (Mẫu số 39)
40	Sổ kiểm sát giải quyết các vụ, việc hôn nhân gia đình theo thủ tục sơ thẩm (Mẫu số 40)
41	Sổ kiểm sát giải quyết các vụ, việc hôn nhân gia đình theo thủ tục phúc thẩm (Mẫu số 41)
42	Sổ kiểm sát giải quyết các vụ, việc hôn nhân gia đình theo thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm (Mẫu số 42)
43	Sổ kiểm sát giải quyết các vụ, việc kinh doanh thương mại theo thủ tục sơ thẩm (Mẫu số 43)
44	Sổ kiểm sát giải quyết các vụ, việc kinh doanh thương mại theo thủ tục phúc thẩm (Mẫu số 44)
45	Sổ kiểm sát giải quyết các vụ, việc kinh doanh thương mại theo thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm (Mẫu số 45)
46	Sổ kiểm sát giải quyết các vụ, việc lao động theo thủ tục sơ thẩm (Mẫu số 46)
47	Sổ kiểm sát giải quyết các vụ, việc lao động theo thủ tục phúc thẩm (Mẫu số 47)
48	Sổ kiểm sát giải quyết các vụ, việc lao động theo thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm (Mẫu số 48)
49	Sổ kiểm sát giải quyết các vụ án hành chính theo thủ tục sơ thẩm (Mẫu số 49)
50	Sổ kiểm sát giải quyết các vụ án hành chính theo thủ tục phúc thẩm (Mẫu số 50)
51	Sổ kiểm sát giải quyết các vụ án hành chính theo thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm (Mẫu số 51)

VII. MẪU SỔ VỀ ÁN PHÁ SẢN

52	Sổ thụ lý kiểm sát, theo dõi quyết định tuyên bố phá sản (Mẫu số 52)
----	--



53	Sổ thụ lý kiểm sát, theo dõi quyết định mở hoặc quyết định không mở thủ tục phá sản (Mẫu số 53)
VIII. MẪU SỔ VỀ KHIẾU TỐ	
54	Sổ kiểm sát trả lại đơn khởi kiện (Mẫu số 54)
55	Sổ quản lý đơn (Mẫu số 55)
56	Sổ thụ lý, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp (Mẫu số 56)
57	Sổ thụ lý, kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo (Mẫu số 57)
58	Sổ thụ lý, giải quyết đơn đơn đề nghị giám đốc thẩm (Mẫu số 58)
IX. MẪU SỔ VỀ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ, HÀNH CHÍNH VÀ THEO DÕI VPPL TRONG HĐTP VÀ VIỆC THỰC HIỆN YÊU CẦU, KIẾN NGHỊ, KHÁNG NGHỊ CỦA VIỆN KIỂM SÁT	
59	Sổ thụ lý, kiểm sát thi hành án dân sự, hành chính (Mẫu số 59)
60	Sổ quản lý công tác kiểm sát thi hành án dân sự (Mẫu số 60)
61	Sổ quản lý công tác kiểm sát thi hành án hành chính (Mẫu số 61)
62	Sổ kiểm sát việc xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án (Mẫu số 62)
63	Sổ kiểm sát giải quyết khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị các quyết định của Tòa án trong việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính (Mẫu số 63)
64	Sổ kiểm sát việc hoãn, miễn chấp hành, giảm thời hạn, tạm đình chỉ hoặc miễn chấp hành phần thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính còn lại (Mẫu số 64)
65	Sổ kiểm sát trình tự thủ tục xem xét giải quyết khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với quyết định về hoãn, miễn chấp hành, giảm thời hạn, tạm đình chỉ hoặc miễn chấp hành phần thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính còn lại (Mẫu số 65)
66	Sổ theo dõi vi phạm pháp luật trong hoạt động tư pháp và việc thực hiện yêu cầu, thông báo rút kinh nghiệm, kiến nghị, kháng nghị của Viện kiểm sát (Mẫu số 66)